

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1363/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án “Phát triển trường cao đẳng
chất lượng cao đến năm 2025”**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 761/QĐ-TTg ngày 23 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án phát triển trường nghề chất lượng cao đến năm 2020”;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Đề án “Phát triển trường cao đẳng chất lượng cao đến năm 2025” với các nội dung chủ yếu sau đây:

I. ĐỊNH HƯỚNG

1. Phát triển trường cao đẳng (không bao gồm trường cao đẳng sư phạm) chất lượng cao đào tạo nhân lực trực tiếp cho các ngành, nghề sản xuất, kinh doanh và dịch vụ, có kiến thức, kỹ năng và trách nhiệm nghề nghiệp, có khả năng sáng tạo, thích ứng với môi trường làm việc trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

2. Phát triển trường cao đẳng chất lượng cao trên cơ sở kế thừa, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm về đào tạo nghề của thế giới; bảo đảm tính hệ thống, dài hạn, có lộ trình, bước đi phù hợp, các giải pháp đồng bộ, khả thi.

3. Phát triển trường cao đẳng chất lượng cao theo hướng “mở”. Nhà nước có cơ chế, chính sách đặc thù, hỗ trợ đầu tư cho các trường được lựa chọn để đạt tiêu chí của trường cao đẳng chất lượng cao; đồng thời khuyến khích, đẩy mạnh xã hội hóa để những trường cao đẳng khác được đánh giá, công nhận là trường cao đẳng chất lượng cao.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phấn đấu đến năm 2020 có khoảng 40 trường cao đẳng chất lượng cao và đến năm 2025 có khoảng 70 trường cao đẳng chất lượng cao đủ năng lực đào tạo một số ngành, nghề được các nước tiên tiến trong khu vực ASEAN hoặc quốc tế công nhận, đáp ứng yêu cầu nhân lực chất lượng cao cho hội nhập, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục nghề nghiệp ở Việt Nam.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2020

Thí điểm đào tạo 34 ngành, nghề theo các chương trình đào tạo được chuyển giao từ nước ngoài theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Ưu tiên hỗ trợ đầu tư tập trung, đồng bộ cho những trường được lựa chọn có năng lực đào tạo tốt để đến năm 2020 có khoảng 40 trường được đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao.

b) Giai đoạn 2021 - 2025

Từng bước mở rộng đào tạo các ngành, nghề đã thí điểm, có học sinh, sinh viên tốt nghiệp được các tổ chức giáo dục đào tạo quốc tế có uy tín đánh giá, công nhận văn bằng, chứng chỉ. Phấn đấu đến năm 2025 có khoảng 70 trường được đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao, trong đó 03 trường tiếp cận trình độ các nước phát triển trong nhóm G20, 40 trường tiếp cận trình độ các nước ASEAN-4.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng và ban hành các tiêu chí của trường cao đẳng chất lượng cao về: quy mô đào tạo; trình độ nhà giáo; gắn kết với doanh nghiệp trong đào tạo và việc làm sau đào tạo; quản trị nhà trường; trình độ học sinh, sinh viên sau đào tạo. Trường được công nhận là trường cao đẳng chất lượng cao khi đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp và đáp ứng các tiêu chí của trường cao đẳng chất lượng cao.

2. Lựa chọn một số trường cao đẳng có năng lực đào tạo tốt, gần đáp ứng các tiêu chí của trường cao đẳng chất lượng cao để có kế hoạch, lộ trình hỗ trợ đầu tư, tăng cường năng lực đào tạo và được đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao theo mục tiêu của Đề án.

3. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng, đổi mới công tác quản lý và giảng dạy theo hướng tiếp cận trình độ của các nước tiên tiến trên thế giới đối với các trường cao đẳng được lựa chọn, cụ thể:

a) Đối với ngành, nghề đào tạo theo chương trình chuyển giao từ nước ngoài: Triển khai có hiệu quả Đề án “Chuyển giao các bộ chương trình; đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp; đào tạo thí điểm các ngành, nghề trọng điểm cấp độ khu vực ASEAN, quốc tế” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; hỗ trợ đầu tư đồng bộ cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo được chuyển giao;

b) Đối với các ngành, nghề đào tạo khác: Xây dựng và ban hành chương trình đào tạo trên cơ sở khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp cho từng ngành, nghề đào tạo; đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp; hỗ trợ đầu tư đồng bộ cơ sở vật chất, thiết bị, phần mềm, học liệu đào tạo theo yêu cầu của chương trình đào tạo;

c) Đào tạo ngoại ngữ, tin học cho nhà giáo, cán bộ quản lý và học sinh, sinh viên học các ngành, nghề trọng điểm có đủ năng lực, trình độ quản lý, giảng dạy, học tập và nghiên cứu theo tiêu chí của trường cao đẳng chất lượng cao;

d) Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng đạo đức nghề nghiệp, ý thức tuân thủ luật pháp, chấp hành kỷ luật lao động, phát huy khả năng chủ động, sáng tạo cho nhà giáo, cán bộ quản lý và học sinh, sinh viên của trường cao đẳng chất lượng cao.

4. Xây dựng và áp dụng hệ thống bảo đảm chất lượng ở các trường cao đẳng được lựa chọn; triển khai số hóa các hoạt động quản lý đào tạo, quản lý chất lượng, quản lý cán bộ, nhà giáo; mô phỏng hóa các chương trình đào tạo, trước hết là cho các ngành, nghề trọng điểm.

5. Về cơ chế, chính sách phát triển trường cao đẳng chất lượng cao

a) Có cơ chế, chính sách đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích các trường cao đẳng (công lập và tư thục) tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng, nâng cao năng lực đào tạo theo tiêu chí của trường cao đẳng chất lượng cao, cụ thể:

- Ưu đãi về tín dụng đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo theo quy định của pháp luật;

- Ưu đãi về thuế đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ gắn với đào tạo theo quy định của pháp luật;

- Hỗ trợ đào tạo cán bộ quản lý, nhà giáo giáo dục nghề nghiệp; sử dụng chương trình, giáo trình đào tạo các ngành, nghề trọng điểm;

- Thí điểm đặt hàng, giao nhiệm vụ đào tạo các ngành, nghề trọng điểm từ ngân sách nhà nước.

b) Khuyến khích, ưu tiên các doanh nghiệp trực tiếp cùng với nhà trường tổ chức đào tạo một số ngành, nghề trọng điểm gắn với lĩnh vực sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

c) Các trường được công nhận là trường cao đẳng chất lượng cao được Nhà nước ưu tiên đặt hàng, giao nhiệm vụ thực hiện các dịch vụ đào tạo giáo dục nghề nghiệp từ ngân sách nhà nước.

6. Chủ động, tích cực triển khai hội nhập quốc tế về giáo dục nghề nghiệp theo các chương trình, đề án đã được Thủ tướng Chính phủ và các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

7. Việc đánh giá, công nhận trình độ của học sinh, sinh viên tốt nghiệp các ngành, nghề đào tạo theo chương trình được chuyển giao phải được tổ chức giáo dục, đào tạo có uy tín trên thế giới có chức năng đánh giá, thẩm định và công nhận bằng cấp thực hiện. Việc đánh giá, công nhận trình độ ngoại ngữ, tin học cho nhà giáo, học sinh, sinh viên do tổ chức giáo dục, đào tạo được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thực hiện.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Nguồn kinh phí thực hiện

a) Giai đoạn 2016 - 2020, ngân sách trung ương hỗ trợ thông qua Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động được phê duyệt tại Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ, Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 23 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ.

Giai đoạn 2021 - 2025, ngân sách trung ương hỗ trợ theo cơ chế có mục tiêu từ các chương trình, dự án trọng điểm trong khả năng cân đối hàng năm;

b) Kinh phí chi thường xuyên, vốn đầu tư xây dựng cơ bản, nguồn thu sự nghiệp của các trường;

c) Kinh phí huy động, lồng ghép trong các chương trình, đề án, dự án trong và ngoài nước được các cấp có thẩm quyền phê duyệt; nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Nội dung thực hiện

- a) Phát triển hệ thống thông tin, số hóa, mô phỏng hóa các hoạt động quản lý và chương trình đào tạo các ngành, nghề trọng điểm;
- b) Phát triển chương trình, giáo trình đào tạo;
- c) Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp;
- d) Hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, phần mềm, học liệu đào tạo;
- đ) Đào tạo các ngành, nghề trọng điểm theo cơ chế Nhà nước đầu thầu đặt hàng, giao nhiệm vụ;
- e) Phát triển các hoạt động đánh giá và công nhận.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện Đề án, cụ thể:

a) Quy định chi tiết tiêu chí và quy trình đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao. Hướng dẫn các đơn vị tổ chức thực hiện và công nhận trường cao đẳng chất lượng cao theo quy định;

b) Phê duyệt danh sách các trường cao đẳng có năng lực đào tạo tốt, gần đáp ứng các tiêu chí của trường cao đẳng chất lượng cao bảo đảm công khai, minh bạch để có kế hoạch, lộ trình hỗ trợ đầu tư, tăng cường năng lực đào tạo và được đánh giá, công nhận trường cao đẳng chất lượng cao theo mục tiêu của Đề án. Trong quá trình thực hiện Đề án, tùy theo tình hình thực tế có thể điều chỉnh danh sách, bảo đảm đạt được mục tiêu đề ra;

c) Hướng dẫn các trường xây dựng kế hoạch, lộ trình hỗ trợ đầu tư, tăng cường năng lực đào tạo phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ;

d) Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch, dự toán và tổng hợp nhu cầu kinh phí đầu tư trường cao đẳng chất lượng cao, gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp chung vào kế hoạch, dự toán ngân sách 5 năm và hàng năm.

đ) Kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện Đề án; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Bộ Tài chính:

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành, địa phương có liên quan bố trí kinh phí sự nghiệp theo phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối của ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ;

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn cụ thể các cơ chế, chính sách để phát triển trường cao đẳng chất lượng cao; kiểm tra và giám sát tình hình thực hiện.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ, ngành, địa phương có liên quan bố trí vốn đầu tư phát triển, vốn chương trình mục tiêu, chương trình mục tiêu quốc gia, vốn trái phiếu chính phủ (nếu có), vốn ODA và các chương trình, dự án, đề án trọng điểm quốc gia để thực hiện Đề án theo phân cấp ngân sách hiện hành, phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, chiến lược phát triển nhân lực và khả năng cân đối của ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ;

4. Các bộ, cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương là cơ quan chủ quản của các trường được lựa chọn tham gia Đề án:

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các trường xây dựng dự án đầu tư trường cao đẳng chất lượng cao, có kế hoạch, lộ trình hỗ trợ đầu tư, tăng cường năng lực đào tạo cụ thể để được đánh giá, công nhận là trường cao đẳng chất lượng cao;

b) Phê duyệt dự án đầu tư trường cao đẳng chất lượng cao theo quy định (sau khi có ý kiến về chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyên môn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội) và gửi về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, theo dõi và xây dựng kế hoạch, kinh phí hàng năm;

c) Huy động các nguồn lực tài chính từ các chương trình, dự án trong và ngoài nước, nguồn thu sự nghiệp của các trường và các nguồn vốn hợp pháp khác để cùng với hỗ trợ của ngân sách trung ương đầu tư đồng bộ cho các trường được lựa chọn nhằm đạt tiêu chí của trường cao đẳng chất lượng cao; bảo đảm đủ vốn thực hiện dự án đã phê duyệt;

d) Hàng năm đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

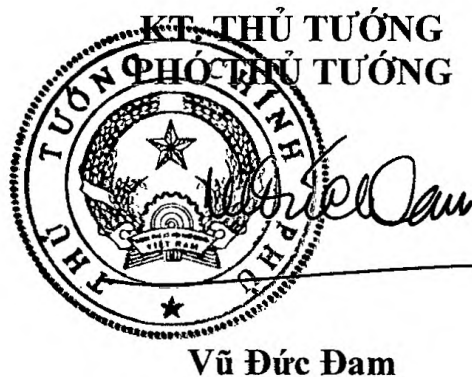
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: KTTH, CN, NN, TKBT, TH, QHĐP;
- Lưu: VT, KGVX (2b). 18

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Vũ Đức Đam